

BẢN TIN

Thông tin Khoa học & Công nghệ

PHỤC VỤ NÔNG NGHIỆP, NÔNG THÔN

Số: 06/2018

SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ QUẢNG TRỊ



Trung tâm Ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ sản xuất thành công sản phẩm Cà gai leo - Linh chi hòa tan CAGALI

TRONG SỐ NÀY

TIN TỨC - SỰ KIỆN

- Sản phẩm Cà gai leo – Linh chi hòa tan CAGALI đạt giải nhì và chè vằng hòa tan tralavang đạt giải ba trong nhóm 40 sản phẩm được công nhận sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu năm 2018
- Nghị định số 52/2018/NĐ-CP về phát triển ngành nghề nông thôn

PHỔ BIẾN KIẾN THỨC KHOA HỌC VÀ KỸ THUẬT

- Quy trình kỹ thuật ra ngôi và chăm sóc cây keo lai ngoài vườn ươm
- Quy trình công nghệ sản xuất chế phẩm PROBIOTIC bổ sung thức ăn chăn nuôi
- Lịch thời vụ và cơ cấu giống cây trồng chủ lực vụ Hè thu và Thu đông năm 2018 trên địa bàn tỉnh Quảng Trị

THÔNG TIN CÔNG NGHỆ - SẢN PHẨM

- Trung tâm Ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ sản xuất thành công sản phẩm cà gai leo – linh chi hòa tan CAGALI
- Sản phẩm linh chi hòa tan đất lửa

MÔ HÌNH HAY - GƯƠNG SẢN XUẤT GIỎI

- Hiệu quả từ mô hình thâm canh lúa cải tiến

HỎI ĐÁP KHOA HỌC VÀ KỸ THUẬT

BẢN TIN
Thông tin Khoa học & Công nghệ
Số 04/2018
HỘI KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ QUẢNG TRỊ



Trưởng Ban biên tập
Nguyễn Bình

Ban biên tập
Thái Thị Nga
Võ Thị Minh Ngọc
Nguyễn Thị Hòa
Trần Thị Phương

Trình bày
Sỹ Tiến

**SẢN PHẨM CÀ GAI LEO
– LINH CHI HÒA TAN
CAGALI ĐẠT GIẢI NHÌ
VÀ CHÈ VÀNG HÒA TAN
TRALAVANG ĐẠT GIẢI
BA TRONG NHÓM 40
SẢN PHẨM ĐƯỢC CÔNG
NHẬN SẢN PHẨM CÔNG
NGHIỆP NÔNG THÔN
TIÊU BIỂU NĂM 2018**

Theo Quyết định số 1217/QĐ-UBND ngày 4/6/2018 của UBND tỉnh Quảng Trị ban hành về việc công nhận sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu tỉnh Quảng Trị lần thứ 4, năm 2018, Trung tâm Ứng dụng tiến bộ KH&CN, Sở KH&CN vinh dự có 02 sản phẩm Cà gai leo – Linh chi hòa tan CAGALI đạt Giải Nhì và Chè Vàng hòa tan TRALAVANG đạt Giải Ba.

Theo Quyết định số 1217/QĐ-UBND có 40 sản phẩm được công nhận là sản

phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu, gồm các nhóm như: nhóm sản phẩm thủ công mỹ nghệ (3 sản phẩm); nhóm sản phẩm chế biến nông, lâm, thủy sản và thực phẩm (35 sản phẩm); Nhóm sản phẩm thiết bị, máy móc, dụng cụ và phụ tùng cơ khí (02 sản phẩm). Trong đó có 08 sản phẩm đạt giải, gồm 01 Giải nhất, 03 Giải nhì và 04 Giải ba. Sản phẩm Cà gai leo – Linh chi hòa tan CAGALI đạt Giải Nhì và Chè Vàng hòa tan TRALAVANG đạt Giải Ba; Giải nhất thuộc về sản phẩm Máy chạm gỗ CNC (Hộ kinh doanh Tường Anh Vũ)

Năm 2017 là lần thứ 4 tỉnh Quảng Trị tổ chức bình chọn các sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu với 72 sản phẩm của 45 doanh nghiệp, cơ sở sản xuất trên địa bàn tỉnh tham gia bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu.

Với những nỗ lực không ngừng trong công tác nghiên cứu, ứng dụng KH&CN đã cho ra đời những sản phẩm được đăng ký thương hiệu và được người tiêu dùng ưa chuộng, sản phẩm Cà gai leo – Linh chi hòa tan CAGALI và Chè Vằng hòa tan TRALAVANG vinh dự là 2 trong 8 sản phẩm nằm trong danh sách các sản phẩm đạt giải. Đây là một trong những động lực để công tác nghiên cứu của Trung tâm Ứng dụng tiến bộ KH&CN nói riêng, Sở KH&CN nói chung ngày càng đạt nhiều kết quả hơn nữa trong thời gian tới, đồng thời là cơ hội để các sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu tỉnh Quảng Trị nói chung và sản phẩm Cà gai leo – Linh chi hòa tan CAGALI và Chè Vằng hòa tan TRALAVANG đến được nhiều hơn nữa với người tiêu dùng trong và ngoài tỉnh./.

Nguồn: Dostquangtri.gov.vn

NGHỊ ĐỊNH SỐ 52/2018/NĐ-CP VỀ PHÁT TRIỂN NGÀNH NGHỀ NÔNG THÔN

Ngày 12/4/2018, Thủ tướng Chính phủ đã ký ban hành Nghị định số 52/2018/NĐ-CP về phát triển ngành nghề nông thôn.

Theo Nghị định, Chương trình bảo tồn, phát triển làng nghề bao gồm: Bảo tồn, phát triển làng nghề truyền thống; Phát triển làng nghề gắn với du lịch và xây dựng nông thôn mới.

Phát triển làng nghề mới: Nhà nước có Chương trình và dành kinh phí từ Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới hỗ trợ các dự án, đề án, kế hoạch, mô hình thuộc chương trình bảo tồn và phát triển làng nghề quy định tại khoản 1 Điều này. UBND cấp tỉnh căn cứ điều kiện cụ thể của địa phương, có cơ chế hỗ trợ các dự án bảo tồn, phát triển làng nghề trên địa bàn ngoài kinh phí hỗ trợ quy định tại khoản 2 Điều này.

Về hỗ trợ phát triển làng nghề: Làng nghề, làng nghề truyền thống được hưởng các chính sách khuyến khích phát triển ngành nghề nông thôn quy định tại Điều 7, Điều 8, Điều 9, Điều 10, Điều 11, Điều 12 Nghị định này, ngoài ra còn được hưởng các chính sách từ ngân sách địa phương như sau:

Hỗ trợ kinh phí trực tiếp quy định tại quyết định công nhận nghề truyền thống, làng nghề, làng nghề truyền thống; hình thức, định mức hỗ trợ cụ thể do UBND cấp tỉnh quyết định.

Nội dung hỗ trợ đầu tư, cải tạo, nâng cấp và hoàn thiện cơ sở hạ tầng làng nghề: Đường giao thông, điện, nước sạch; hệ thống tiêu, thoát nước; xây dựng trung tâm, điểm bán hàng và giới thiệu sản phẩm làng nghề.

Nguyên tắc ưu tiên: Làng nghề có nguy cơ mai một, thất truyền; làng nghề của đồng bào dân tộc thiểu số; làng nghề có thị trường tiêu thụ tốt; làng nghề gắn với phát triển du lịch và xây dựng nông thôn

mới; làng nghề tạo việc làm, tăng thu nhập cho người dân địa phương; làng nghề gắn với việc bảo tồn, phát triển giá trị văn hóa thông qua các nghề truyền thống.

Nguồn kinh phí hỗ trợ đầu tư bao gồm: Nguồn kinh phí từ Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững, các chương trình mục tiêu và ngân sách của địa phương.

Ngoài các chính sách quy định tại Nghị định này, làng nghề được khuyến khích phát triển được hưởng các chính sách theo quy định tại khoản 2 Điều 15 Nghị định số 19/2015/NĐ-CP, ngày 14/02/2015, của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật bảo vệ môi trường./.

Trần Phương

QUY TRÌNH KỸ THUẬT RA NGÔI VÀ CHĂM SÓC CÂY KEO LAI NGOÀI VƯỜN ƯƠM

1. Tiêu chuẩn cây ra ngôi

Cây con trong bình nuôi cấy đã qua huấn luyện đạt tiêu chuẩn ra vườn ươm có tiêu chuẩn sau:

- Chiều cao cây từ 4 - 5cm trở lên;
- Có 2 - 3 rễ, chiều dài rễ > 2 cm; đầu rễ có màu trắng;
- Cây thẳng, không cong queo, không cụt ngọn;
- Cây phát triển khỏe mạnh, không bị nhiễm nấm, khuẩn.

2. Kỹ thuật ra ngôi và xử lý cây con

- Lấy cây ra khỏi bình bằng cách đổ thạch và cây ra chậu nước, dùng tay bóp nhẹ cho vỡ thạch, tách từng cây ra trong nước và rửa sạch thạch, sau đó xếp cây vào rổ cho ráo nước.

- Dùng kéo sắc, cắt bớt chiều dài rễ cây con còn 1- 2cm, xử lí cây trước khi cấy vào bầu đất.

- Cây con sau khi được rửa sạch, cắt rễ nhúng rễ vào dung dịch thuốc tím nồng độ 0,1 % trước khi trồng vào bầu đất.

3. Hỗn hợp túi bầu đất ươm cây

- Túi bầu: Loại bằng nhựa PE có kích thước 7cm x 12cm, được cắt vát góc 2 đáy để thoát nước.

- Thành phần giá thể túi bầu: Đất tầng B + 1% N:P:K.

- Vào bầu xếp luống: Đất được sàn kỹ và trộn đều trước khi đưa vào bầu. Túi bầu được xếp ngay ngắn theo luống rộng 1 - 1,2m.

4. Xử lý bầu đất trước khi ươm cây

Trước khi cấy cây vào bầu đất, phải xử lí bầu bằng phun tưới dung dịch Viben-C nồng độ 0,3 % trước 1 - 2 ngày.

5. Điều kiện vườn ươm

- Lưới giảm sáng khoảng 50 - 60%;
- Nylon che mưa;
- Ẩm độ 80 - 85%, nhiệt độ 30 - 35°C.

- Dùng hệ thống tưới phun mưa tự động để duy trì độ ẩm cho cây. Yêu cầu béc tưới phun có hạt mịn. Đầu bơm hệ thống tưới phải có bộ lọc nước để hạn chế tắc nghẽn béc phun.

6. Xử lý cây mầm và cách trồng vào bầu đất

- Cây con sau khi được rửa sạch, cắt rễ, nhúng rễ vào dung dịch thuốc tím nồng độ 0,1 % trước khi trồng vào bầu đất.

- Dùng que nhỏ khoét 1 hốc trên bề mặt bầu đất đường kính nhỏ hơn 1cm, độ sâu 2 - 3cm để vừa đủ đặt rễ cây con vào. Cho gốc cây vào hốc, dùng que cho rễ cùng giá thể vào hốc sao cho rễ cây xuống đáy hốc và hốc được đầy bằng cách dùng 2 đầu ngón tay ấn nhẹ đất để giữ cho cây không bị nghiêng, tạo điều kiện cho rễ cây tiếp xúc với đất. Khi

trồng nên trồng vào buổi chiều tối, để khả năng phục hồi cây được nhanh hơn.

- Sau khi cấy cây, dùng bình ô doa tưới ướt để giá thể kín gốc cây.

7. Chế độ chăm sóc cây mầm.

7.1. Chế độ tưới nước

- Tuỳ theo nhiệt độ không khí tại thời điểm vườn ươm, điều chỉnh chế độ tưới phun tự động thích hợp để duy trì độ ẩm cho cây đảm bảo khoảng 80 - 85% nhưng túi bầu không được úng. Thường xuyên kiểm tra tình trạng cây ra ngôi để điều chỉnh chế độ tưới, chăm sóc cây con phù hợp.

- Cây cấy được 01 - 05 ngày đầu, thường xuyên kiểm tra cây nếu phát hiện cây bị nghiêng ngã cần chỉnh lại ngay cây.

- Độ ẩm: Điều chỉnh chế độ tưới đảm bảo độ ẩm bầu đất khoảng 80 - 85% trong vòng 10 - 15 ngày đầu. Sau khi cây ổn định điều chỉnh lượng nước tưới và số lần tưới phù hợp với điều kiện thời tiết và độ ẩm giá thể.

- Che sáng: Trong vòng 10 - 15 ngày đầu che 90%, sau đó giảm dần độ che sáng còn khoảng 50% và tháo dỡ hoàn toàn sau 1 tháng.

7.2. Phân bón và phòng trừ bệnh

- Bón phân: Cây sau khi ra ngôi được 30 ngày tưới phân NPK 16:16:8 với liều lượng 3g/1l nước và định kỳ 15 ngày tưới 1 lần. Sau khi tưới NPK thì cần phải tưới lại nước sạch để rửa lá.

- Thường xuyên theo dõi cây, bệnh tật và nhổ cỏ trong quá trình chăm sóc cây tại vườn ươm.

- Khi cây đạt tiêu chuẩn xuất vườn, cây cao 20cm trở lên, có 2 - 3 cặp lá phát triển khỏe mạnh thì ngừng tưới phân.

- Đảo cây: Đảo cây trước khi đi trồng 15 - 20 ngày. Nên tiến hành đảo cây sau 1,5 tháng ra ngôi để phân loại cây, tạo điều kiện chăm sóc đối với những cây nhỏ để nâng cao tính đồng đều và chất lượng cây giống.

- Khi cây được 2,5 - 3 tháng

tuổi, có thể xuất vườn.

8. Tiêu chuẩn cây xuất vườn trồng

- Cây trên 3 tháng tuổi;
- Đường kính gốc: 2 - 3mm;
- Cây cao > 12cm;
- Có 5 - 6 cặp lá;
- Thân và ngọn cứng.

Nguồn: Trung tâm Ứng dụng tiến bộ KH&CN Quảng Trị

QUY TRÌNH CÔNG NGHỆ SẢN XUẤT CHẾ PHẨM PROBIOTIC BỔ SUNG THỨC ĂN CHĂN NUÔI

1. Giới thiệu sản phẩm

Tên chế phẩm:

Pro - QTMIC

2. Quy trình sản xuất:

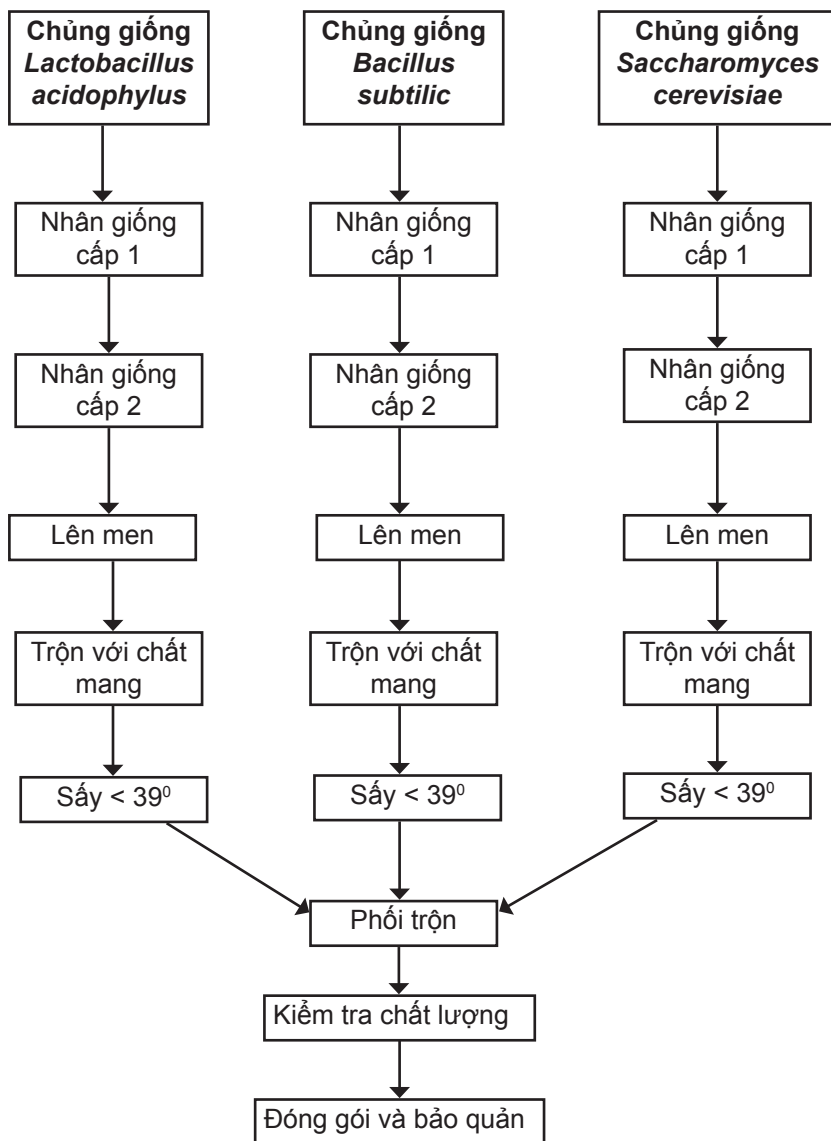
• **Sơ đồ quy trình công nghệ sản xuất:** (xem sơ đồ)

• **Nội dung:**

2.1. Nhân sinh khối vi sinh vật

Sinh khối VSV được nhân theo 2 cấp:

Sơ đồ quy trình công nghệ sản xuất chế phẩm PROBIOTIC
bổ sung thức ăn chăn nuôi



Nhân sinh khối cấp 1: Vi sinh vật được pha chế theo các thành phần đã cho, phân vào các bình tam giác và khử trùng ở 121°C trong 20 phút. Sau khi khử trùng môi trường được để nguội đến 30°C÷35°C và cấy vi sinh vật từ các ống giống gốc. Thao tác này được thực hiện trong điều kiện vô trùng. Nuôi vi sinh vật ở điều kiện nhiệt độ và thời gian thích hợp với từng loại vi sinh vật.

Nhân sinh khối cấp 2: Sinh khối vi sinh vật từ lên men cấp 1 được chuyển sang các bình tam giác có thể tích lớn hơn, hoặc trên các thiết bị lên men chìm có chứa môi trường nhân sinh khối đã khử trùng. Nuôi vi sinh vật ở trên các thiết bị lên men với các thông số kỹ thuật phù hợp.

Môi trường và thời gian lên men cấp 1 và cấp 2 các chủng vi sinh vật

(xem bảng 1)

Tên vi sinh vật	Môi trường lên men cấp 1	Môi trường lên men cấp 2	Thời gian lên men (h)
Bacillus megaterium	King B	King B	48
Bacillus subtilis			
Nitrosomonas europaea	Winsky 1	Winsky 1	120
Nitrobacter vulgaris	Winsky 2	Winsky 2	

Bảng 1: Môi trường và thời gian lên men cấp 1 và cấp 2 các chủng vi sinh vật

Thông số kỹ thuật thích hợp cho quá trình nhân sinh khối cấp 2 các chủng VSV (xem bảng 2)

Thông số kỹ thuật	Chủng vi sinh vật			
	Bacillus megaterium	Bacillus subtilis	Nitrosomonas europaea	Nitrobacter vulgaris
pH	7,2	7,2	7,2	7,2
Nhiệt độ lên men (oC)	37±2	37±2	35±2	35±2
Thời gian nhân sinh khối (giờ)	48	48	120	120
Tỷ lệ giống gốc (%)	3	3	3	3
Môi trường nhân sinh khối*	King B	King B	Winsky 1	Winsky 2
Tốc độ cánh khuấy (vòng/phút)	220	220	220	220
Lưu lượng cấp khí (dm ³ không khí/dm ³ môi trường/giờ)	0,65	0,65	0,65	0,65

Bảng 2: Thông số kỹ thuật thích hợp cho quá trình nhân sinh khối cấp 2 các chủng VSV

2.2. Chuẩn bị chất mang

Chất mang chính sử dụng trong quy trình sản xuất này là trấu xay mịn, bentonic, tinh bột sắn, cám gạo, rỉ đường.

Tỉ lệ phối trộn: 10% Tinh bột sắn +75% Trấu xay mịn + 10% Cám gạo + 5% Bentonit, 1lít rỉ đường/10 kg chất mang.

Yêu cầu của chất mang: (xem bảng 3)

Chất mang được phối trộn theo đúng tỉ lệ, sau đó được khử trùng bằng hơi nóng khô ở nhiệt độ 100°C trong thời gian ≥ 1 giờ.

2.3. Phối trộn

Hiệu lực của chế phẩm phụ thuộc vào mật độ và mức

độ tương hỗ của các chủng vi sinh vật trong hỗn hợp. Để đảm bảo chất lượng theo yêu cầu trên cơ sở phù hợp về số lượng các nhóm vi sinh vật trong chế phẩm cần tính toán sao cho tỷ lệ các chủng vi sinh trong hỗn hợp theo tỷ lệ vi sinh vật/chất mang là 1 lít dịch vi sinh vật/3 kg chất mang.

Phối trộn sinh khối vi sinh vật với chất mang trên thiết bị trộn thùng quay tạo ra sản phẩm cần đạt độ đồng đều về quần thể vi sinh vật cũng như về mặt vật lý.

2.4. Xử lý tạo chế phẩm vi sinh vật

Hỗn hợp sau phối trộn được đưa vào hệ thống sấy

Nguyên vật liệu	Thông số kỹ thuật
Trấu xay mịn	Ở dạng khô, rời, tơi xốp
Bentonic	Có độ nhớt cao
Tinh bột sắn	Độ ẩm $\leq 13\%$, có màu trắng sáng tự nhiên, dạng bột khô, mịn, không bị vón cục, không bị mốc, không có tạp chất nhìn thấy bằng mắt thường, bao gồm cả côn trùng sống và xác côn trùng
Rỉ đường	Đường khử $\geq 30\%$, hàm lượng chất khô $\geq 60\%$
Cám gạo	Độ ẩm $\leq 20\%$, kích cỡ hạt $\leq 0,1$ mm mùi thơm, không mốc

Bảng 3: Yêu cầu của chất mang

bơm nhiệt ở nhiệt độ thấp (không vượt quá 40°C) để tiếp tục loại bỏ nước tự do. Độ ẩm cuối cùng của sản phẩm cần đạt $\leq 8\%$.

2.5. Kiểm tra chất lượng

Sản phẩm cuối cùng của qui trình sản xuất cũng như các sản phẩm tạo ra trong từng công đoạn của qui trình đều phải được kiểm tra đánh giá chất lượng về các chỉ tiêu mật độ vi sinh vật lựa chọn và mức độ tạp nhiễm.

2.6. Đóng gói, bảo quản chế phẩm

Chế phẩm sau khi sấy xong, các chủng giống vi sinh vật được phối trộn theo tỉ lệ 1:1:1:1, sau đó được nghiền nhỏ bằng máy nghiền búa sau đó đem đi đóng gói.

Chế phẩm được đóng gói và bảo quản trong túi 500g hoặc 1 kg tùy theo nhu cầu. /.

Nguồn: Trung tâm Ứng dụng tiến bộ KH&CN Quảng Trị

LỊCH THỜI VỤ VÀ CƠ CẤU GIỐNG CÂY TRỒNG CHỦ LỰC VỤ HÈ THU VÀ THU ĐỒNG NĂM 2018 TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH QUẢNG TRỊ

1. Cây lúa:

Lúa nước: Sản xuất đại trà phải sử dụng giống ngắn ngày và cực ngắn, đảm bảo phẩm cấp, giống nguyên chủng, giống xác nhận, các giống tiến bộ kỹ thuật, các giống đã được trồng thử nghiệm ở đồng ruộng Quảng Trị trên 3 vụ liên tục. Tùy theo điều kiện cụ thể ở từng địa phương để lựa chọn các giống lúa ngắn ngày và cực ngắn để đưa vào sản xuất như: Khang Dân 18, Ma Lâm 48, PC6, HT1, Bắc thơm số 7, HN6, RVT, Thiên ưu 8,... và các giống khác có thời gian sinh trưởng tương đương; mỗi đơn vị sản xuất chỉ nên cơ cấu từ 2 đến 3 giống; cần cơ cấu và mở rộng diện tích gieo cấy các giống lúa mới có triển vọng như: TBR225, TBR 279, HN6, LDA1,...

Mở rộng diện tích gieo cấy các giống chất lượng cao như:

HT1, Bắc thơm số 7, PC6, RVT, TBR225, HDT8, HN6, TL6, LDA1,...

Tuyệt đối không sử dụng giống dài ngày, thoái hóa, nhiễm sâu bệnh như VN 10, XY 23, YR 38.

Đối với giống HC 95 tuyệt đối không cơ cấu tại các địa bàn đã nhiễm rầy và bệnh Lùn sọc đen nặng trong vụ Hè thu trong năm 2017.

Đối với những vùng khác, nếu cơ cấu giống HC 95 thì không được vượt quá 30% diện tích.

Lúa cạn: Tăng cường sử dụng các giống lúa địa phương, giống chịu hạn như CH5, X22, LN 93-1, LN93-2...

2. Cây ngô, đậu xanh:

Mở rộng diện tích gieo trồng đậu xanh, ngô trên các chân đất sản xuất lúa thường thiếu nước, hiệu quả thấp; Mở rộng trồng ngô vụ đông ở những chân đất cao, không bị ngập lụt, các giống ngô được khuyến cáo sử dụng như: NK54, CP888, CP333, LVN10, VN2, HN88, HN 68, Nếp nù, MX10,...

Các giống đậu xanh khuyến cáo sử dụng như: DDX, DDX, V87-13, HL75,...

3. Cây rau màu và cây công nghiệp ngắn ngày:

Mở rộng diện tích trồng rau màu vụ Hè thu và vụ Thu đông ở những chân đất đủ độ ẩm và vùng chủ động tưới tiêu. Gieo giống khoai lang bằng dây và bằng củ để có đủ giống cho vụ đông 2018 và vụ Đông xuân 2018 - 2019.

Chủ động mở rộng diện tích gieo trồng lạc trong vụ Hè thu ở những nơi có điều kiện, đảm bảo độ ẩm hoặc có điều kiện tưới để cung cấp giống cho vụ Đông xuân 2018 - 2019.

Tập trung gieo trồng các giống lạc như: L14, L23, MD7,...

Phát triển các loại Môn, Tù, Tía, Ném ở những vùng có điều kiện.

4. Cây công nghiệp dài ngày và cây ăn quả:

Cây cà phê: Sử dụng các giống cà phê chè có nguồn gốc đã được cấp có thẩm quyền công nhận như: Catimo,

HTA1, được chứng minh phù hợp có hiệu quả với điều kiện tại địa phương để trồng mới và tái canh. Nguồn hạt giống để sản xuất cây giống phải lấy từ vườn cây đầu dòng cà phê chè trên địa bàn, được Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh công nhận hoặc các vườn khác, vùng khác được cấp có thẩm quyền công nhận.

Cây Tiêu: Trồng các giống như: Tiêu Vĩnh Linh, Tiêu Cù. Chú ý chọn giống vườn tiêu khỏe, 2 - 3 năm tuổi, sạch sâu bệnh.

Cây Cao su: Sử dụng các giống chống chịu gió khá như: GT1, RRIM 600, RRIM 712,...

Các loại cây ăn quả như Cam, Ổi, Bơ, Chanh, Bưởi, Thanh long, Dứa: Sử dụng các loại cây ăn quả đã trồng phù hợp với điều kiện đất đai, khí hậu và có hiệu quả trên địa bàn như Cam Vân Du, Ca Xá Đoài, Cam V2; Quýt PQ1; Bưởi Da xanh, Bưởi Diễn; Ổi Thái Lan; Thanh Long ruột đỏ; Chanh Tứ thời; Bơ sáp; Dứa Queen,...

Lịch gieo trồng:

Lúa nước: Tùy theo thời gian sinh trưởng của từng giống và phương thức gieo cấy để điều chỉnh cho lúa trở tập trung từ 20/7 - 30/7/2018 đảm bảo thu hoạch nhanh gọn lúa hè thu trước 30/8/2018, chậm nhất đến 5/9/2018; Riêng các xã vùng trũng huyện Hải Lăng phải thu hoạch trước 25/8/2018 để tránh ngập lụt khi mưa lũ xảy ra.

Lịch gieo cấy lúa nước vụ Hè thu năm 2018 như sau:

Lúa nước: RVT và các giống tương đương: ngày gieo thẳng 20-25/5; Thiên ưu 8, Khang Dân, HT1, PC6, HDT8, Bắc thơm số 7 và các giống tương đương: ngày gieo thẳng 25/5 - 5/6; Ma lâm 48, P6 đột biến, SV181 và các giống tương đương: ngày gieo thẳng 5 -10/6.

Chú ý: Lúa gieo thẳng phải gieo sau mưa từ 10 – 12 ngày đối với cùng giống; Phải căn cứ tình hình thực tế tại địa phương để có kế hoạch chuyển đổi cây trồng cho phù hợp; Không nên gieo cấy lúa

ở những vùng thiếu và không chủ động nước, vùng sản xuất lúa hiệu quả thấp.

Lúa cạn: Các giống địa phương gieo sau tiết mang chủng 06/6/2018. Các giống ngắn ngày gieo từ 1 – 10/7/2018 khi đất đủ ẩm.

Lạc, Ngô, Hè thu và Thu đông:

Lạc, đậu xanh, ngô vụ Hè thu gieo sau tiết Tiểu mãn (21/5/2018) khi đất đủ độ ẩm. Lưu ý: Ngô Hè thu cần gieo trên đất đủ ẩm, hoặc có khả năng tưới ít nhất 3 lần/vụ; Nên làm ngô bầu để gieo, tuyệt đối không gieo ngô vụ Hè thu trên chân đất không có nước tưới.

Ngô vụ Thu đông: Gieo từ 5/8/-15/9/2018 trên vùng ít bị ngập lụt; những vùng đủ độ ẩm có thể tranh thủ thời vụ gieo sớm hơn. Tuy nhiên cần có phương án thoát nước khi có lụt tiểu mãn.

Khoai lang: Vụ Hè thu: Trồng từ 5 - 15/5/2018 ở những vùng đủ độ ẩm. Vụ đông: Trồng từ 5/8/ - 15/9/2018.

Môn, Tù, Tía, Ném: Môn trồng từ tháng 6 đến tháng

7/2018 khi đất đủ độ ẩm. Ném vùng đồi trồng từ tháng 8 - 9/2018 khi đất đủ độ ẩm, vùng đồng bằng có thể trồng muộn hơn tùy theo mục đích sử dụng.

Cây công nghiệp dài ngày và cây ăn quả:

Cao su, hồ tiêu, cây ăn quả: Vùng đồng bằng đầu trồng từ tháng 9 đến 15/11/2018 khi có mưa. Vùng Hướng Hóa trồng từ tháng 5 - 8/2018.

Cà phê: Vùng Hướng Hóa trồng từ tháng 5 - 8/2018.

Dừa: Trồng từ tháng 11 - 12/2018./.

Nguồn: quangtriv.vn

Tổng hợp, biên tập: Trần Phương

TRUNG TÂM ỨNG DỤNG TIẾN BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ SẢN XUẤT THÀNH CÔNG SẢN PHẨM CÀ GAI LEO – LINH CHI HÒA TAN CAGALI

CAGALI là một loại thực phẩm bảo vệ sức khỏe chế biến ở dạng trà hòa tan đặc biệt, được chiết suất từ cây cà gai leo trồng và thu hái theo tiêu chuẩn GACP ở vùng nắng gió Quảng Trị bằng công nghệ cao với hệ thống chiết suất tuần hoàn chân không hiện đại theo công nghệ Nhật Bản – Châu Âu ở nhiệt độ thấp để thu được sản phẩm đầy đủ các hợp chất thiên nhiên có hoạt tính sinh học cao bảo vệ sức khỏe.

Cà gai leo (Solanum Procumbens Lour) có thành phần hóa học chính gồm: flavonoid, các diosgenin, saponin steroid, alcaloid solasodin, solasodinon và glycoalcaloid... có tác dụng

chống viêm, chống ô xy hóa, bảo vệ tế bào gan, ức chế hình thành các sợi collagen trong xơ gan, giải độc gan, giải rượu; hỗ trợ điều trị viêm gan do vi rút, xơ gan, gan nhiễm mỡ, tăng cường chức năng gan; tán phong thấp, đau lưng, nhức xương, tiêu độc, tiêu đờm, trừ ho, giảm đau, cầm máu, trị rắn cắn. Từ xa xưa dân gian đã dùng cà gai leo để chữa một số bệnh rất hiệu quả. Sản phẩm được kết hợp với tinh chất nấm Linh chi đồ càng mang lại giá trị dược liệu cao và mùi vị thơm ngon, dễ chịu. Thành phần: Gói 3g gồm cao chiết khô Cà gai leo, cao chiết khô Linh chi đỏ, mantodextrin. Sản phẩm 100% từ thiên nhiên, không chất bảo quản.

Cách sử dụng: Cho một gói CAGALI (3g) vào cốc, cho 200 - 300ml nước nóng (70 - 80°C), khuấy đều và thưởng thức mùi vị đặc trưng của sản phẩm. Liều dùng: Uống 2 - 3 gói/ngày, ngon hơn khi uống lạnh. Sản phẩm Cà gai leo –

Linh chi CAGALI tan nhanh trong nước, nước có màu xanh và mùi thơm đặc trưng của Cà gai leo kết hợp với Linh chi đỏ.

Chi tiết xin liên hệ: Trung tâm Ứng dụng tiến bộ KH&CN Quảng Trị, Sở KH&CN Quảng Trị. Địa chỉ: Đường Điện Biên Phủ - Phường Đông Lương – Thành phố Đông Hà – Tỉnh Quảng Trị. Tel: 02333522509; email: QTSTAC@gmail.com; website: <http://elib.dostquangtri.gov.vn/ttudqt/>

SẢN PHẨM LINH CHI HÒA TAN ĐẤT LỬA

Linh chi hòa tan Đất Lửa là một loại thực phẩm bảo vệ sức khỏe với thành phần tinh chất quả thể nấm linh chi đỏ; Maltodextrin. Công dụng của Linh chi hòa tan Đất lửa giúp nâng cao sức đề kháng cho cơ thể; Hỗ trợ ổn định huyết áp, giảm cholesterol; Tăng cường chức năng gan, giải độc gan; Hỗ trợ điều trị chống ung thư, tiểu đường; Hỗ trợ điều trị loét dạ dày, tá tràng, bệnh về hô hấp; Làm đẹp da, chống lão hoá, điều hòa kinh nguyệt; Hỗ trợ điều trị đau nhức khớp, suy nhược thần kinh.

Chỉ tiêu chất lượng chủ yếu của sản phẩm: Độ ẩm $\leq 9\%$, Polysaccharides, Triterpenoid, Gganoderic a-xít. Hướng dẫn sử dụng: Liều dùng: 2 - 4 gói/ngày. Cho một gói Linh chi hòa tan vào ly 150 - 200ml nước nóng (70 - 80°C) khuấy đều rồi thưởng thức hoặc pha tùy theo khẩu vị. Dùng cho người mới ốm dậy, suy nhược cơ thể, sức đề kháng yếu; Người có chức năng gan suy giảm, viêm gan; Người mắc các bệnh tiểu đường, huyết áp; Người cao tuổi, phụ nữ thời kỳ mãn kinh;...

Chi tiết xin liên hệ: Trạm Nghiên cứu Thực nghiệm và Phát triển Nấm. Địa chỉ: Km10, quốc lộ 9, xã Cam Hiếu, huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị; Điện thoại: 0233.3704.428-0919.141.357; Email: tncptnam@gmail.com

Tổng hợp, biên tập: Hải Yến

HIỆU QUẢ TỪ MÔ HÌNH THÂM CANH LÚA CẢI TIẾN

Năng suất cao, lượng thóc giống giảm bình quân 2,5 kg/sào, lượng phân đạm giảm 20 - 25%, tiết kiệm nước và đặc biệt là không sử dụng thuốc bảo vệ thực vật (BVTV) nhưng cây lúa vẫn phát triển tốt, ít sâu bệnh... đó là những ưu thế của phương pháp thâm canh lúa cải tiến (System Rice Intensification - SRI) đang được triển khai tại huyện Hải Lăng.

Vụ đông xuân 2017- 2018, được sự hỗ trợ của Chương trình phát triển vùng huyện Hải Lăng (Tổ chức Tầm nhìn Thế giới), Trạm Khuyến nông huyện Hải Lăng triển khai mô hình thâm canh lúa cải tiến (SRI) tại 6 xã gồm: Hải Thành,

Hải Thiện, Hải Trường, Hải Quy, Hải Xuân và Hải Hòa trên diện tích hơn 2,4 ha với 37 hộ tham gia, sử dụng giống lúa Thiên Ưu 8 và Ma Lâm 48. Trao đổi với chúng tôi, ông Bùi Trường, Giám đốc HTX Thiện Tây (xã Hải Thiện) cho biết, HTX Thiện Tây có 14 hộ tham gia thực hiện mô hình thâm canh lúa cải tiến SRI trên diện tích 0,9 ha. Theo ông Trường, trên diện tích này trước đây xã viên canh tác theo phương pháp truyền thống, gieo sạ dày, sử dụng các bộ giống cũ nên năng suất cũng như chất lượng lúa không cao. Khi tham gia thực hiện mô hình thâm canh lúa cải tiến (SRI), các hộ dân được hỗ trợ giống lúa mới có chất lượng cao Thiên Ưu 8; được hướng dẫn các kỹ thuật sản xuất lúa cải tiến theo hướng nông nghiệp hữu cơ như hoàn toàn không sử

dụng thuốc BVTV mà chỉ sử dụng các chế phẩm được làm từ tỏi, ớt, gừng để phun ngừa; sử dụng công cụ sạ hàng; sử dụng phân bón, nước tưới theo từng giai đoạn phát triển của cây lúa. “Ban đầu khi bắt tay vào thực hiện mô hình này nông dân cũng rất lo lắng do lượng giống sử dụng quá ít, chỉ 2 kg giống/sào, lại không được sử dụng thuốc BVTV, giảm lượng phân bón hóa học mà chủ yếu sử dụng phân chuồng. Nhưng đến thời điểm này các diện tích đã thu hoạch xong, năng suất đều đạt trên 60 tạ/ha. Đặc biệt là cây lúa rất cứng, chống đổ ngã tốt, ít sâu bệnh”, ông Trường chia sẻ.

Theo ông Trần Thiên Văn, Trạm trưởng Trạm Khuyến nông huyện Hải Lăng, việc canh tác lúa theo truyền thống trước đây của nông dân là cấy mạ già, gieo sạ dày, để nước sâu... đã cản trở và làm giảm sức đẻ nhánh tiềm năng của cây lúa. Mặt khác, nông dân thường bón phân không cân đối, chủ yếu sử dụng đạm; không hoặc ít sử dụng phân

kali làm cho cây sinh trưởng không cân đối, lá mỏng, non dễ đổ gãy đây cũng là điều kiện thuận lợi cho sâu bệnh tấn công phá hại. Để bảo vệ năng suất cây trồng người dân quá lạm dụng thuốc BVTV; mặt khác vỏ chai, bao bì thuốc BVTV còn vứt bừa bãi trên đồng ruộng gây ảnh hưởng xấu đến môi trường đất, nước, không khí, sức khỏe con người và môi trường sinh thái luôn bị đe dọa. Để khắc phục tình trạng này, giải pháp tối ưu là phải nuôi dưỡng đất, làm cho đất không bị khô cằn, bị bạc màu mà trở lên màu mỡ hơn. Theo đó, bên cạnh việc sử dụng các loại phân có nguồn gốc hữu cơ để bón lúa, cán bộ kỹ thuật còn hướng dẫn người dân ứng dụng phương pháp canh tác lúa cải tiến (SRI). Đây là hệ thống canh tác dựa trên các nguyên tắc cơ bản là sử dụng mạ non để tận dụng được những danh hữu hiệu ngay từ ban đầu. Gieo cấy thưa để phát huy khả năng quang hợp, tạo sự thông thoáng trong hệ sinh thái đồng ruộng, hạn chế

sâu bệnh hại, tạo điều kiện cho các danh lúa có khả năng phát triển thành danh hữu hiệu. Rút nước xen kẽ 3 - 4 lần trong vụ, giữ đất ẩm; làm cỏ kết hợp xới xáo mặt ruộng, sục bùn để thông khí cho đất; tăng cường sử dụng phân bón hữu cơ, phân chuồng hoai mục để cải tạo độ phì của đất. Cụ thể, với mô hình thâm canh lúa cải tiến SRI này, nông dân chỉ sử dụng 2 kg giống lúa/sào so với từ 5 - 6 kg/sào khi làm theo cách truyền thống, nông dân được hỗ trợ chế phẩm EMIC để làm phân hữu cơ sinh học từ phân chuồng và các phụ phẩm nông nghiệp nên đã giảm được khoảng 30% lượng phân bón hóa học. Đặc biệt là mô hình này hoàn toàn không sử dụng thuốc BVTV mà chỉ sử dụng các chế phẩm sinh học được ủ từ gừng, tỏi, ớt. Đối với cỏ dại, người dân hoàn toàn không sử dụng thuốc diệt cỏ để phun trừ mà sử dụng công cụ làm cỏ cải tiến và tăng cường làm cỏ bằng tay. *“Bên cạnh thực hiện mô hình trình diễn trên diện tích gần 2,5 ha với 37 hộ trực*

tiếp tham gia thì các điểm thực hiện mô hình này còn là ruộng học tập cho 180 học viên là những hộ có trẻ em dưới 16 tuổi, trẻ khuyết tật, hộ nghèo và cận nghèo... học xuyên suốt cả vụ đông xuân với thời lượng 6 ngày/lớp theo phương pháp FFS”, ông Văn cho hay.

Đánh giá về hiệu quả của các mô hình này, bà Võ Thị Huệ ở xã Hải Quy cho biết: *“Sản xuất lúa theo mô hình SRI này nông dân tiết kiệm được nhiều thứ. Thứ nhất là giống, trước đây gieo sạ 1 sào hết 5 - 6 kg lúa giống, nay chỉ hết 2 kg. Thứ hai là giảm được lượng phân bón, nhất là phân đạm từ 6 - 8 kg/sào xuống còn 4 kg/sào. Chính vì gieo thưa lại sử dụng công cụ sạ hàng nên ruộng lúa thông thoáng, sâu bệnh ít. Thêm nữa, đó là mô hình này hoàn toàn không sử dụng bất kỳ một loại thuốc BVTV nào, kể cả thuốc trừ cỏ nên rất an toàn. Lúc đầu gia đình tôi chỉ trồng 2 sào theo SRI nhưng vụ hè thu này tôi sẽ áp dụng toàn bộ diện tích 10 sào của mình”.*

Theo ông Dương Việt Hải, Trưởng Phòng Nông nghiệp huyện Hải Lăng, mặc dù hiệu quả của SRI đã rõ nhưng việc triển khai rộng rãi trên địa bàn huyện còn gặp nhiều khó khăn do đồng ruộng không đồng đều về địa hình, diện tích manh mún, hệ thống thủy lợi còn hạn chế. Nông dân sử dụng thuốc trừ cỏ đã thành tập quán, vì vậy, việc áp dụng làm cỏ bằng biện pháp thủ công như cào cỏ, nhổ bằng tay gặp nhiều khó khăn. Một số vùng do tập quán của người dân, địa hình không đồng đều ảnh hưởng đến việc vận chuyển phân hữu cơ ra ruộng nên khó áp dụng nguyên tắc này. Ông Hải nhấn tính, với lợi nhuận cao hơn so với sản xuất truyền thống, chỉ cần khoảng 10% trên tổng diện tích hơn 6.800 ha của toàn huyện thực hiện theo quy trình SRI thì người nông dân đã lãi thêm khoảng 2 tỷ đồng. Vì vậy, để đưa mô hình thâm canh lúa cải tiến SRI sản xuất đại trà, trong thời gian tới Phòng Nông nghiệp huyện sẽ tham mưu UBND huyện chỉ đạo các địa phương tiếp tục

thực hiện mô hình này trong các năm tiếp theo. Đồng thời, mở các lớp tập huấn, kết hợp với tăng cường tuyên truyền vận động, hướng nông dân đi vào sản xuất theo “Cánh đồng lớn”, thực hiện 3 cùng (cùng giống, cùng cánh đồng và cùng thời vụ) để thuận tiện cho việc chăm sóc, điều chỉnh nước, hạn chế dịch bệnh lây lan và phòng trừ hiệu quả, góp phần đổi mới và hướng đến một nền nông nghiệp an toàn, hiệu quả, phát triển bền vững.

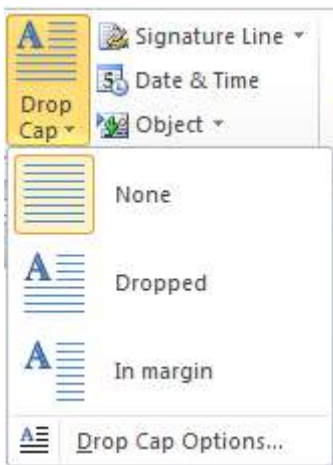
Nguồn: baoquangtri.vn

Tổng hợp, biên tập: Trần Phụng

1. Xin hỏi cách tạo một chữ hoa thụt cấp (Dropped Cap) trong Word 2010?

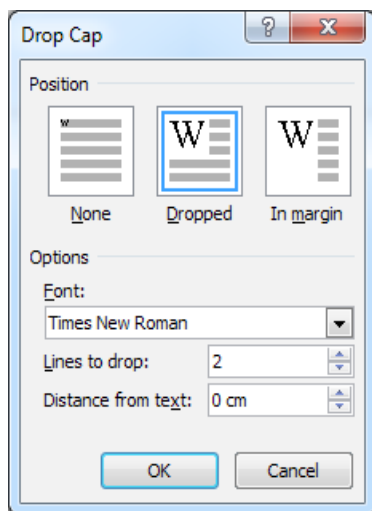
Trong Word 2010 có tính năng tạo chữ nhấn mạnh gọi là Drop Cap. Đó là chữ cái đầu câu được phóng to và thả xuống.

Bước 1: Nhấp chuột lên tab Insert trên thanh Ribbon và chọn lệnh Drop Cap trong nhóm Text.



Bước 2: Khi nhấn chuột lên nút lệnh Drop Cap, một menu xổ xuống xuất hiện, nhấn chuột lên dòng Dropped lập tức mẫu tự đầu tiên của dòng đầu tiên trên văn bản sẽ được nhấn mạnh.

Để có thể tùy biến chữ cái nhấn mạnh này, nhấn chuột lên lệnh Drop Cap Options trên menu của Drop Cap.



Trên hộp thoại Drop Cap, có thể chọn vị trí của chữ nhấn mạnh, font chữ, số dòng thả xuống và khoảng cách từ chữ nhấn mạnh tới cụm text. Nhấn OK để hoàn tất.

2. Thỏ nái nuôi được 2 năm. Có hiện tượng bị nấm chiếm 30% đàn, ngoài ra bình thường. Bị nửa tháng và dùng thuốc nhưng không khỏi. Xin hỏi nguyên nhân và cách khắc phục?

Với những biểu hiện trên thì thỏ đã bị bị ghẻ và nấm da.

Những biểu hiện thường thấy là:

- Thỏ ngứa, rụng lông và đóng vảy.
- Ở các điểm ghẻ, nấm ban đầu thấy rụng lông, sau đó thấy các vảy rộp máu trắng xám, dày dần lên và khô cứng lại.
- Đôi khi dưới vảy ghẻ có mũ do nhiễm trùng gây viêm da. Thỏ không yên tĩnh, kém ăn, gầy dần và chết.

Cách khắc phục trong trường hợp này như sau:

- *Điều trị ghẻ:* Thuốc đặc trị là IVERMECTIN 2.5 (hoặc BIVERMECTIN), sử dụng tiêm dưới da. Liều dùng: 1 ml/12 - 15 kg thể trọng, tiêm dưới da.

- *Điều trị nấm:* Dùng cồn IODIN 10% vệ sinh sạch chỗ bị nấm. Sau đó dùng thuốc KETOMYCIN bôi vào chỗ bị nấm da 1 lần/ngày/7 ngày liền.

Phòng bệnh:

- Đảm bảo vệ sinh và chăm sóc nuôi dưỡng tốt.
- Chuồng nuôi phải khô ráo, sạch sẽ, thoáng mát; mật độ nuôi vừa phải.
- Thường xuyên kiểm tra, cách ly và điều trị kịp thời những con có biểu hiện bệnh.
- Có thể sử dụng thuốc IVERMECTIN để phòng bệnh ghẻ với liều phòng bằng 1/2 liều điều trị, cách 3 tháng tiêm lặp lại./.

3. Thỏ nuôi được 3 tháng tuổi, có hiện tượng gục đầu, thờ dốc, co giật, bỏ ăn, đã bị 7 ngày hôm nay, bị được 3 ngày thì chết, chưa dùng thuốc gì. Xin hỏi nguyên nhân và cách khắc phục?

Với biểu hiện của thỏ như mô tả, thì thỏ đã bị bệnh tụ huyết trùng ghép bệnh cầu trùng.

Thỏ bị bệnh có triệu chứng điển hình: thỏ kém ăn, sốt, co giật, gục đầu, khó thờ, kết mạc mắt đỏ, chảy nước mũi có lẫn dịch nhờn, gầy yếu dần và chết. Đôi khi bị tiêu chảy; nếu kết hợp với bệnh viêm ruột, phân có thể lẫn máu.

Cách khắc phục như sau:

- Điều trị nguyên nhân gây bệnh như sau:

- Dùng thuốc đặc trị cầu trùng cho uống 1 lần/ngày/5 ngày liền. Liều lượng theo hướng dẫn của nhà sản xuất

- Dùng thuốc STREPTOMYCIN với liều 0,01g/kg thể trọng, hoặc dùng KANAMYCIN với liều 0,05g/kg

thể trọng. tiêm bắp 1 lần/ngày/3 - 5 ngày liền.

Nâng cao thể trạng cơ thể như sau:

- Cho uống chất điện giải GLUCO-C + VITAMIN ADE + VITAMIN BCOMPLEX liên tục thay nước 10 ngày liền.

- Bổ sung VITAMIN ADE + VITAMIN BCOMPLEX, khoáng chất PREMIX vào thức ăn cho ăn 2 tháng liền.

Chú ý: Thỏ là vật nuôi rất nhạy cảm với bệnh Tụ huyết trùng, thường 18 – 24 giờ sau khi phát bệnh thỏ sẽ chết, việc điều trị không hiệu quả. Vì vậy, giải pháp tốt nhất là phòng bệnh:

- Không nên nhốt thỏ vào chuồng gà, chuồng heo vì có nguy cơ lây lan mầm bệnh từ các loại gia súc này;

- Tăng cường công tác sát trùng tiêu độc chuồng trại;

- Tăng sức đề kháng cho thỏ bằng cách định kỳ pha vitamin vào thức ăn, nước uống.

- Đặc biệt vào các thời điểm giao mùa nên sử dụng kháng sinh trên để phòng bệnh với liều phòng bằng 1/2 liều điều trị./.

4. Thỏ bị tróc vảy ở mi mắt và ở mũi, gầy đi. Ngoài ra không có hiện tượng gì khác. Đã dùng thuốc y tiêm cho thỏ nhưng chưa hiệu quả. Xin hỏi nguyên nhân và cách khắc phục?

Với những biểu hiện như mô tả, thì đàn thỏ đã bị ghê và nấm da.

Cách khắc phục như sau:

- *Điều trị ghê:* Thuốc đặc trị là IVERMECTIN 2.5 (hoặc BIVERMECTIN), sử dụng tiêm dưới da. Liều dùng: 1 ml/12 - 15 kg thể trọng, tiêm dưới da.

- *Điều trị nấm:* dùng Cồn IODIN 10% vệ sinh sạch chỗ bị nấm. Sau đó dùng thuốc KETOMYCIN bôi vào chỗ bị nấm da 1 lần/ngày/5 ngày liền

Phòng bệnh:

- Đảm bảo vệ sinh và chăm sóc nuôi dưỡng tốt.

- Chuồng nuôi phải khô

ráo, sạch sẽ, thoáng mát; mật độ nuôi vừa phải.

- Thường xuyên kiểm tra, cách ly và điều trị kịp thời những con có biểu hiện bệnh.

- Có thể sử dụng thuốc IVERMECTIN để phòng bệnh ghê với liều phòng bằng 1/2 liều điều trị, cách 3 tháng tiêm lặp lại./.

5. Thỏ con mới tách mẹ, có biểu hiện đi ngoài phân đen, sau đó chuyển sang màu xanh. Xin hỏi nguyên nhân và cách khắc phục?

Bệnh tiêu chảy trên thỏ xảy ra do thỏ ăn phải thức ăn bị ôi thiu, ẩm mốc, hoặc do thay đổi thức ăn đột ngột làm rối loạn tiêu hóa. Các loại thức ăn thô xanh có chứa quá nhiều nước cũng có thể làm thỏ bị tiêu chảy. Bệnh thường xảy ra trên thỏ trưởng thành và thỏ giai đoạn sau cai sữa.

Triệu chứng điển hình của bệnh này đó là:

- Thỏ bị chướng hơi, bụng phình to.

- Không yên tĩnh, khó thở.

- Chảy nước dãi ướt lông quanh 2 mép.

- Xuất hiện triệu chứng tiêu chảy: Phân chuyển nhanh từ hơi sệt sang lỏng như nước, màu đen, rất hôi thối.

- Thỏ có thể chết nhanh do mất nước và ngạt thở.

** Cách khắc phục bệnh này như sau:*

Điều trị:

- Ngưng ngay các loại thức ăn, nước uống và những yếu tố gây mất vệ sinh.

- Có thể sử dụng STREPTOMYCIN pha loãng cho uống 2 – 4 lần/ngày, kết hợp với việc sử dụng nước chiết xuất từ các loại lá có chất chát như búp ổi, búp trà,... và tiêm hoặc uống VITAMIN A, B để tăng sức đề kháng.

Phòng bệnh:

- Sử dụng thức ăn sạch, đảm bảo chất lượng, hợp vệ sinh

- Khi thay đổi nguồn thức ăn, cần chuyển tiếp từ từ cho thỏ quen dần

- Cần phơi hoặc dự trữ trước 1 ngày đối với các loại thức ăn xanh có chứa quá nhiều nước.

6. Xin cho biết làm chuồng thỏ cạnh chuồng gà có ảnh hưởng gì không?

Không nên nuôi thỏ gần chuồng gà, chuồng heo vì có nguy cơ lây lan mầm bệnh từ các loại gia súc này. Thỏ là loài vật nuôi rất nhạy cảm với môi trường bên ngoài. Do vậy cần làm chuồng thỏ cách xa các loại động vật khác./.

7. Có 30 con thỏ sinh sản, nuôi được 9 tháng, 1 tháng nay có hiện tượng nám tròn màu trắng ở thân, đầu tiên bị ở miệng sau đó lan ra. Đã dùng thuốc thú ý nhưng không hiệu quả. Xin hỏi nguyên nhân và cách khắc phục?

Với mô tả như trên thì thỏ bị bệnh nấm da.

Cách khắc phục cho thỏ như sau:

- Dùng kéo cắt hết lông da bị nám. Sau đó dùng cồn

IODIN 10% sát trùng kỹ toàn bộ vùng da bị nấm. Tiếp theo dùng thuốc KETOMYCINE dạng kem kết hợp với thuốc KẼM- OXYTETRACYCLIN bôi lên ổ viêm 2 lần/ngày/7 ngày liền.

** Trợ sức và nâng cao thể trạng như sau:*

- Cho uống chất điện giải GLUCO-C+ VITAMIN ADE + VITAMIN BCOMPLEX 3 lần/ngày/10 ngày liền.

- Vệ sinh tiêu độc chuồng nuôi bằng dung dịch Thuốc Sát Trùng để diệt mầm bệnh ngoài môi trường./.

8. Đàn thỏ sinh sản 11 con, nuôi hơn 3 tháng tuổi, có hiện tượng cảm cúm, nóng sốt, hắt hơi, chảy nước mũi. Xin hỏi nguyên nhân và cách khắc phục? Xin hỏi tiêm vacxin phòng bệnh bại huyết được 3 ngày thì có dùng vacxin để chữa bệnh cho thỏ được không?

Theo như mô tả thì thỏ có dấu hiệu bị bệnh tụ huyết trùng. Ngoài những triệu như nêu ở trên thì còn một số triệu

chứng khác nữa, cụ thể:

- Thỏ kém ăn, sốt cao 41 - 42°C.

- Khó thở, kết mạc mắt đỏ.

- Chảy nước mũi có lẫn dịch nhờn.

- Gầy yếu dần và chết.

- Thỏ bệnh ở dạng cấp tính chết rất nhanh, hầu như không thấy rõ triệu chứng.

Thỏ là vật nuôi rất nhạy cảm với bệnh Tụ huyết trùng, thường 18 - 24 giờ sau khi phát bệnh thỏ sẽ chết, việc điều trị không hiệu quả.

Cách điều trị và phòng bệnh này như sau:

** Điều trị:* Thuốc đặc trị là STREPTOMYCIN với liều 0,01g/kg P hoặc dùng KANAMYCIN với liều 0,05g/kg

** Phòng bệnh:*

- Không nên nhốt thỏ vào chuồng gà, chuồng heo vì có nguy cơ lây lan mầm bệnh từ các loại gia súc này.

- Tăng cường công tác sát trùng tiêu độc chuồng trại.

- Tăng sức đề kháng cho thỏ bằng cách định kỳ pha VITAMIN vào thức ăn, nước uống, đặc biệt vào các thời điểm giao mùa nên sử dụng kháng sinh trên để phòng bệnh với liều phòng bằng 1/2 liều điều trị.

Ngoài ra, Thỏ đã tiêm vaccin bại huyết được 3 ngày vẫn điều trị theo phác đồ trên được. Trong thời gian điều trị không tiêm bất cứ loại vaccin gì nữa./.

9. Đang nuôi thỏ với nhiều lứa tuổi khác nhau. Thỏ có hiện tượng kém ăn, đi ngoài ra nước. Sau khi bị 3 ngày thì thỏ chết. Đã dùng thuốc trị cầu trùng nhưng chưa khỏi. Xin hỏi nguyên nhân và cách khắc phục?

Theo như mô tả thì rất có thể thỏ đã ăn phải thức ăn bị ôi thiu, ẩm mốc hoặc do thay đổi thức ăn đột ngột làm cho thỏ bị rối loạn tiêu hóa.

Các loại thức ăn thô xanh có chứa quá nhiều nước cũng có thể làm thỏ bị tiêu chảy. Bệnh thường xảy ra trên thỏ

trưởng thành và thỏ giai đoạn sau cai sữa với các triệu chứng như sau:

- Tiêu chảy

- Chướng hơi, khó thở, chảy nước dãi ướt lông quanh 2 mép. Lúc này, thỏ có thể chết nhanh do mất nước và ngạt thở.

Biện pháp phòng và trị bệnh cho thỏ trong trường hợp này như sau:

** Điều trị:*

- Ngưng ngay các loại thức ăn, nước uống và những yếu tố gây mất vệ sinh.

- Có thể sử dụng STREPTOMYCIN pha loãng cho uống 2 - 4 lần/ngày, kết hợp với việc sử dụng nước chiết xuất từ các loại lá có chất chát như búp ổi, búp trà... và tiêm hoặc uống VIATAMIN A, B để tăng sức đề kháng.

** Phòng bệnh*

- Sử dụng thức ăn sạch, đảm bảo chất lượng, hợp vệ sinh.

- Khi thay đổi nguồn thức

ăn, cần chuyển tiếp từ từ cho thỏ quen dần.

- Cần phơi hoặc dự trữ trước 1 ngày đối với các loại thức ăn xanh có chứa quá nhiều nước.

10. Thỏ sau khi ăn cỏ thì bị đau bụng và chết. Xin hỏi nguyên nhân và cách khắc phục?

Với những biểu hiện của thỏ như mô tả, thì thỏ đã mắc bệnh chướng bụng ghép cầu trùng.

Để khắc phục hiện tượng trên, cần thực hiện các bước sau:

- Vệ sinh chuồng nuôi sạch sẽ, tẩy uế chuồng nuôi và môi trường xung quanh bằng thuốc sát trùng.

- Điều chỉnh lại khẩu phần thức ăn (giảm thức ăn tinh, nhưng tăng thức ăn thô xanh (lưu ý thức ăn thô xanh cần phơi tái trước khi cho thỏ ăn), cho thỏ ăn lá chát (lá ổi, lá chè tươi hoặc lá cây nhĩ nồi).

- Dùng thuốc diệt cầu trùng và vi khuẩn kể phát:

NEOTESON hoặc AMPI-KANA hoặc OXYTETRASUL hoặc TETRACYCLIN hoặc KANAMYXIN

* *Chú ý:* 1 trong các thuốc trên phối hợp với thuốc diệt cầu trùng, như: ANTICOCCID hoặc SUNFAMONOMETHOXIN hoặc TOLTRAZURIL hoặc PYRAMETHAMIN. Liều lượng và cách dùng theo chỉ dẫn trên bao bì sản phẩm.

- Dùng thuốc bồi bổ cơ thể: GLUCO-KC + MEN TIÊU HOÁ + ADE-VITC + B1 + thuốc BỔ GAN THẬN hoà với nước cho thỏ uống hàng ngày. Với phác đồ trên, điều trị liên tục 3 - 5 ngày./.

*Nguồn: m-nongnghiep.vn
(câu 2-10)*

Tổng hợp, biên tập: Trần Phương

SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ QUẢNG TRỊ

TRUNG TÂM THÔNG TIN VÀ THỐNG KÊ KH&CN

Địa chỉ: 204 Hùng Vương - Đông Hà - Quảng Trị

1. Tư vấn, xây dựng cơ sở dữ liệu KH&CN, Trang thông tin, Cổng thông tin điện tử về KH&CN; xây dựng thư viện điện tử, thư viện số; số hóa tài liệu;
2. Xây dựng, phát triển, chuyển giao phần mềm đóng gói; Phần mềm chuyên ngành; Giải pháp mạng và truyền thông;
3. Tư vấn và triển khai xây dựng dự án, kế hoạch tổng thể ứng dụng và phát triển CNTT;
4. Tư vấn, hỗ trợ về đánh giá công nghệ, chuyển giao công nghệ;
5. Tư vấn và đại diện pháp lý trong việc đăng ký xác lập quyền sở hữu trí tuệ;
6. Cung cấp thông tin về các kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ;
7. Tư vấn, hỗ trợ làm thủ tục đăng ký nhãn hiệu, mã số, mã vạch cho các sản phẩm.
8. Đào tạo, bồi dưỡng và thi chứng chỉ ứng dụng CNTT “Chuẩn kỹ năng CNTT” theo Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT.

Chi tiết xin liên hệ: Trung tâm Thông tin và Thống kê KH&CN Quảng Trị; Địa chỉ: 204 Hùng Vương, TP. Đông Hà, tỉnh Quảng Trị; Điện thoại: 0233. 3850392; 0233. 3898779 hoặc ĐD: 0914133178; 0944202567.

ĐIỂM THÔNG TIN KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ PHỤC VỤ NÔNG NGHIỆP NÔNG THÔN

Đặt tại UBND các xã, phường: Vĩnh Sơn, Trung Hải, Triệu Phước, Hải Lệ, Hải Ba, Cam Thủy, Tân Liên, Đông Giang, Ba Lòng, Cam Nghĩa, Cam Tuyền, Hải Thái, Hải Vĩnh, Hướng Nghiệp, Triệu Độ, Triệu Sơn, Triệu Thượng, Trung Sơn, Vĩnh Thủy và xã Xi



Cung cấp miễn phí các thông tin về:

- Thông tin khoa học kỹ thuật phục vụ nông nghiệp nông thôn: Giống cây trồng vật nuôi, kỹ thuật nuôi trồng, kỹ thuật bảo quản - chế biến nông sản, phòng chống dịch bệnh...

- Thông tin chính trị, xã hội bao gồm các thông tin về chủ trương chính sách của Đảng, Nhà nước về phát triển nông nghiệp nông thôn: Nghề nghiệp và việc làm, bảo vệ môi trường, y tế chăm sóc sức khỏe cộng đồng...

- Thông tin về các chuyên gia, tổ chức tư vấn về chuyển giao tiến bộ khoa học kỹ thuật: CSDL các tổ chức KHCN, CSDL các chuyên gia, CSDL các tiến bộ KHCN.

Phục vụ từ thứ 2 đến thứ 6

Giấy phép xuất bản số: 03/GP-XBBT ngày 12 tháng 3 năm 2018 của Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Quảng Trị. In 200 cuốn, khổ 13cm x 19cm tại Quảng Trị. In xong và nộp lưu chiểu tháng 6/2018

Chịu trách nhiệm xuất bản: Trần Ngọc Lân - Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ Quảng Trị

Đơn vị thực hiện: Trung tâm Thông tin và Thống kê KH&CN Quảng Trị.

Địa chỉ: 204 Hùng Vương, TP. Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.